Bản quản lý sông vùng lũ Phủ Kyoto

Khu vực dự đoán ngập nước

Diện tích khu vực ngập lụt ước tính cho biết phạm vi và độ sâu nơi ngập lụt được giả định trong trường hợp sông bị ngập lụt

Diện tích ngập úng giả định và độ sâu ngập từ kết quả mô phỏng dựa trên điều kiện nhất định, có thể khác độ sâu. Hoặc sẽ ngập úng ở những khu vực không hiển thị trên bản đồ

Lượng mưa ước tính

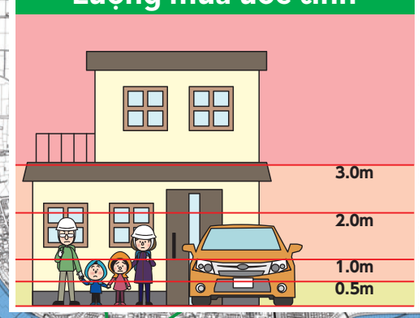

Lượng mưa ước tính lượng nước sông(mm)

● Sông Tebara	281.8 (2 ngày)	● Sông Ootani	392.9 (2 ngày)
● Sông Bouga	392.9 (2 ngày)	● Sông Umasaka	392.9 (2 ngày)
● Sông Amatsukami	283.8 (2 ngày)	● Sông Fugenji	269.8 (2 ngày)
● Sông Hozuki	275.0 (2 ngày)	● Sông Endo	282.8 (2 ngày)
● Sông Susutani	389.0 (2 ngày)		

※Điều này cho thấy các khu vực ngập lụt tối đa và độ sâu ngập lụt kết hợp tất cả các khu vực ngập lụt dự đoán của các con sông này.

Nơi lánh nạn khi lũ lụt

Nơi lánh nạn chỉ định

STT	Tên địa điểm	SĐT	Khu vực lánh nạn
1	Trường tiểu học Matsuigaoka	62-8888	Matsui, Matsuigaoka, Yamate-higashi, Yamate-nishi, Yamate-minami
2	Trường tiểu học Ōsumi	62-0046	Nishihachi, Higashihayashi
3	Trường tiểu học Tōen	63-6335	Kenkougaoka, Kenkoumura, Okamura, Sanno
4	Trường tiểu học Takigi	63-2000	Takigi, Ikkyūgaoka
5	Trường tiểu học Tanabe	62-0044	Shintanabe Higashi-jūtaku, Shintanabe Nishi-jūtaku, Fuei Tanabe Danchi, Hamashinden, Tanabe, Kawara
6	Trường tiểu học Miyamaki	62-1055	Inooka, Yamamoto, Futamata, Yamasaki, Degaito, Ettsu, Miyanokuchi, Minamiyama-higashi
7	Trường trung học Ōsumi	62-8889	Ōsumigaoka, Kasumizaka
8	Trường trung học Tanabe	62-0021	Shinkoudo, Higashi, Kusauchi
9	Trường trung học Doshisha Kokusai	65-8911	Koudo, Takagi, Doshisha-jūtaku, Minamiyama-nishi, Tatara, Doshisha-yamate, Fugenji, Mizutori, Tennou, Takafune, Utta
10	Trường đại học Doshisha hội trường Davis	——	※Cân nhắc mở khi 9 cơ sở trên không đáp ứng đủ khả năng
11	Trường mẫu giáo Matsuigaoka	62-8887	

※Là nơi khi xảy ra thiên tai quy mô lớn, có khả năng chứa và lánh nạn với số lượng người đông, đảm bảo an toàn.

Nơi lánh nạn tạm thời

STT	Tên địa điểm	SĐT	Khu vực lánh nạn
12	Trung tâm thường trú phía Bắc	63-7955	Khu vực Ōsumi
13	Trung tâm phúc lợi xã hội	65-4961	Khu vực Tanabe, Kusauchi
14	Trung tâm phúc lợi Miyamaki	62-0571	Khu vực Miyamaki, Fugenji
15	Trung tâm phúc lợi người cao tuổi Tokiwaen	62-3643	Khu vực Kusauchi
16	Trung tâm phúc lợi người cao tuổi Hojoen	68-2222	※Cân nhắc mở khi 4 cơ sở trên không đáp ứng đủ khả năng
17	Nhà văn hoá trung ương	62-2552	

※Là nơi lánh nạn tạm thời trước khi đến nơi lánh nạn theo chỉ định.

Nơi lánh nạn khẩn cấp khi không kịp chạy thoát

Nơi lánh nạn khẩn cấp tạm thời

STT	Tên địa điểm	SĐT
18	Trường tiểu học Tanabe-Higashi	62-4348
19	Trường tiểu học Kusauchi	62-0054
20	Trường tiêu học Fugenji	65-0053
21	Trường trung học Bairyo	62-9363
22	Trường trung học phổ thông Tanabe	62-0572

※Vì nằm trong khu vực có nguy cơ lũ lụt, hãy lánh nạn trên lầu cao chỉ khi không kịp chạy thoát

Nơi dành cho những người khuyết tật,...gặp khó khăn khi sơ tán đến nơi trú ẩn chỉ định

Nhà ở phúc lợi

STT	Tên địa điểm	SĐT
23	Sepianosono	65-4881
24	Tsukumoen	63-0804
25	Tanabe Midorinokaze	63-7892
26	Yasuraginomori	68-5800
27	Rakunanryō	62-0415
28	Yasuragien	62-7722

※Cân nhắc mở sau khi triển khai nơi lánh nạn chỉ định
※Để biết thêm thông tin chi tiết, liên hệ
TEL : 63-1122

Chú thích

Khu vực cần sơ tán nhanh chóng

Khu vực lũ lụt huỷ hoại nhà cửa

Khu vực xâm thực có nguy cơ phá hỏng nhà cửa

Khu vực đặc biệt cảnh báo sạt lở

Khu vực có nguy cơ phát sinh nguy hiểm đến khu dân cư, lên những toà nhà. Đặc biệt là những toà nhà bằng gỗ.

Hãy lánh nạn nhanh chóng từ những khu vực này đến nơi an toàn

Khu vực cảnh báo sạt lở

Khu vực có nguy cơ phát sinh nguy hiểm đến khu dân cư

- Đường hầm
- Nơi quan sát mực nước
- Camera phòng lũ
- Cống
- Nhà văn hoá công cộng
- UBNN
- Sở cảnh sát
- Sở PCCC
- Cơ quan y tế
- Ranh giới thành phố
- Ranh giới phủ

1:20,000
0 500 1000 1500m